

Bản án số: 86/2022/HS-ST  
Ngày: 10-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Hùng

Ông Ngô Hồng Khánh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

**Ngô Thị Thu T**, sinh ngày 17/5/1984, tại thành phố Đà Nẵng

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Hòa P, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô V và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo có chồng tên là Hứa Văn T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012;

*Tiền án:* Không

*Tiền sự:*

- Ngày 16/11/2021, Bị Công an xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định số: 30/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

- Ngày 06/12/2021, bị Công an huyện Hoà Vang ban hành Quyết định: 263/QĐ-XPVC ngày 06/12/2021 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Thị Thu T:** Ông Hứa Văn T, sinh năm 1983 (chồng bị cáo).

Nơi cư trú: Số 11 Đông Thạnh 3, tổ 05, phường Hòa P, quận Cẩm L, TP. Đà Nẵng; có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Thu T:** Luật sư Trần Xuân Vinh, sinh năm 1953 – Luật sư của Văn phòng luật sư Hòa P, thuộc đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng; có mặt.

**Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 3, thôn Đ, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng; vắng mặt

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 11 Đông Thanh 3, tổ 5, phường Hòa P, quận Cẩm L, TP. Đà Nẵng; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 09/5/2022, Ngô Thị Thu T điều khiển xe mô tô BKS 43G1-067.09 đến cửa hàng của bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982, trú tại: Thôn Đ, xã Hòa C, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng để mua bánh mì. Khi vào cửa hàng, T có gọi nhưng bà H không nghe thấy. Lúc này, T thấy có 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, ốp lưng màu nâu đang sạc pin để trên bàn trong nhà nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Sau đó, T đi vào trong nhà đến bàn nơi để chiếc điện thoại rồi rút điện thoại khỏi dây sạc pin và lấy điện thoại cho vào Túi áo khoác rồi nhanh chóng đi ra ngoài. T đi được một đoạn thì bà H đi lên hỏi “Có gì không chị” nhưng T không trả lời mà đi nhanh ra vị trí để xe của mình, lên xe nổ máy rồi chạy đi. Bà H lên tới bàn thì P hiện chiếc điện thoại của mình không còn ở trên bàn nên đã đuổi theo gọi T nhưng T đã điều khiển xe mô tô chạy về hướng Quốc lộ 1A đi ĐT605. Khi đang đi trên đường thì T bị tai nạn giao thông với một xe mô tô (*không rõ biển kiểm soát và người điều khiển*) ngã xuống đường bất tỉnh nên được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng. Đến ngày 12/5/2022, Cơ quan Công an làm việc được với Ngô Thị Thu T và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận số: 39/KL-HĐĐG ngày 02/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên UBND huyện Hòa V kết luận: 01 (một) điện thoại di động màu trắng ốp lưng màu nâu loại Oppo F1S, IMEI 1: 8642120349000734, IMEI 2: 864212034900726 đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

*Vật chứng tạm giữ:* 01 (một) điện thoại di động màu trắng ốp lưng màu nâu loại Oppo F1S, IMEI 1: 8642120349000734, IMEI 2: 864212034900726.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSHV ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo: Ngô Thị Thu T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Thu T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s, khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thu T mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

*Xử lý vật chứng:* Ngày 07/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 46/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động màu trắng loại Oppo F1S, số IMEI 1: 8642120349000734, số IMEI 2: 864212034900726 là phù hợp nên không đề cập đến.

*Phần dân sự:* Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Tại phiên tòa, người bị hại bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, hồ sơ vụ án đã có lời khai của bà H. Do vậy, việc vắng mặt của bà H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà H.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Thu T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Mặc dù đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 16/11/2021 và ngày 06/12/2021, chưa hết thời hạn 12 tháng theo quy định về thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Nhưng vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 09/5/2022, Ngô Thị Thu T tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S của bà Nguyễn Thị H tại thôn Đ, xã

Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Tổng giá trị tài sản mà T chiếm đoạt là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Hành vi trên của bị cáo Ngô Thị Thu T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 87/CT-VKSHV ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thị Thu T thì thấy:

Bị cáo Ngô Thị Thu T là người đã trưởng thành, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính liều lĩnh, muốn có tiền tiêu xài cá nhân một cách nhanh chóng không bằng thành quả lao động của mình nên khi thấy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, ốp lưng màu nâu đang sạc pin của chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982, trú tại: Thôn Đ, xã Hòa C, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để trên bàn trong nhà, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Bị cáo T đi vào trong nhà chị H đến bàn nơi để chiếc điện thoại rồi rút điện thoại khỏi dây sạc pin và lấy điện thoại cho vào Túi áo khoác rồi nhanh chóng đi ra ngoài, giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của bị hại là 1.000.000 đồng, do bản thân bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 16/11/2021 và ngày 06/12/2021 chưa hết thời hạn 12 tháng theo quy định về thời hiệu được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất lòng tin đối với mọi người xung quanh, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Ngô Thị Thu T thì thấy:

Bị cáo T là người phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là phù hợp. Bị cáo xử phạt cải tạo không giam giữ không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập hàng tháng.

[3] Ngoài ra, trong vụ án này còn có: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; trú tại: Tổ 5, phường Hòa P, quận Cẩm L, thành phố Đà Nẵng (mẹ ruột bị cáo T) là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen BKS 43G1-

067.09 đã cho T mượn xe làm phương tiện đi lại, bà Hà không biết việc T dùng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Ngày 07/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 46/QĐ-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị H: 01 điện thoại di động màu trắng loại Oppo F1S, số IMEI 1: 8642120349000734, số IMEI 2: 864212034900726. Đối với xe mô tô BKS 43G1-067.09 đã trả lại cho chủ sở là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Thu T thống nhất với tất cả các ý kiến, đề nghị của kiểm sát viên và không có ý kiến gì thêm.

[7] Người đại diện hợp pháp thống nhất với lời trình bày của bị cáo và không có ý kiến gì thêm.

[8] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[7] Án phí hình sự: Bị cáo T phải 200.000 đồng theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Ngô Thị Thu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

*Xử phạt:* Bị cáo Ngô Thị Thu T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngô Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân phường Hòa P, quận Cẩm L, TP.Đà Nẵng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Hòa P, quận Cẩm L trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

[3] *Án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, L phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Thu T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[4] *Về kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm, ngày 10/11/2022. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp L.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Bị cáo;
- UBND phường Hòa P, quận Cẩm L;
- Người tham gia tố tụng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thế Anh**